

Bản án số: 43/2019/HSPT
Ngày: 25-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Loan

Ông Bùi Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 tháng 6 năm 2019 và ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo Tạ Ngọc P và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Tạ Ngọc P, Nguyễn Xuân H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2018/HSST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. TẠ NGỌC P; tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988; tại Bình Phước; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật; HKTT và nơi cư trú: Thôn 4, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Tạ Ngọc H – SN: 1962 và bà Vũ Thị T – SN: 1970; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đã chấp hành xong án phạt của Bản án sơ thẩm, hiện đang tại ngoại.

2. NGUYỄN XUÂN H; tên gọi khác: không; sinh năm: 1986; tại Thái Bình; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; HKTT và nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Thái H – SN: 1953 và bà Nguyễn Thị K – SN: 1957; bị cáo chưa có vợ

và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đã chấp hành xong án phạt của bản án sơ thẩm, hiện đang tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo Tạ Ngọc P và Nguyễn Xuân H: Ông Lê Bảo Q, Luật sư Công ty TNHH Một thành viên Công Toàn (có mặt)

Địa chỉ: 739 Kinh D Vương, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn T, sinh năm 1983 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 1A, KP.T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thế H1; Sinh năm: 1991 (có mặt)

HKTT: Thôn Sơn Hòa 1, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố Xc, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước;

2. Anh Lê Văn H2; Sinh năm: 1992 (có mặt)

HKTT: ấp Sào Lưới Tây, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước;

3. Anh Phùng Thanh D; Sinh năm: 1982 (có mặt)

HKTT: Số 356 Mạc Thị Bưởi, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải D; Nơi cư trú: Khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước;

4. Anh Trần Văn L1; Sinh năm: 1998 (có mặt)

HKTT: Thôn 21, xã H, huyện G, Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước;

5. Anh Trần Văn L2; Sinh năm: 03/2/2001 (có mặt)

HKTT: Thôn 2A, xã H, huyện G, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21 tháng 12 năm 2017, Vũ Thế M cùng với Vũ Văn S đến quán "Hoa Rừng" thuộc khu phố Tân Trà 1, phường T, thị xã Đ (nay là thành phố Đ) do anh Phạm Minh P làm chủ để uống rượu và ăn tối, khi đi M mang theo 02 khẩu súng bắn đạn cao su (loại RG88). Sau đó có Thân Trọng H, Phạm Văn Q, Trần Hoàng L và N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến uống rượu cùng. Lúc này

bàn kê bên bàn của Mngôi có Lê Văn T đang ngồi uống rượu cùng với Nguyễn Đức H, Nguyễn Duy T1, Trần Đắc M1 và Nguyễn Đức L1. Lúc này anh T1 đi qua bàn bên M ngồi mời rượu những người trong bàn của M và mượn điều thuốc M đang hút để mời thuốc hút. Sau khi mời thuốc xong, T1 không trả lại điều thuốc cho M mà đi về lại bàn của mình ngồi uống rượu tiếp. M nghĩ là anh T nói người sang chơi đùa mình nên rút khẩu súng ở trong người ra đi qua bàn anh T dùng nòng súng đánh M vào cổ của anh T một cái. Thấy vậy anh T đã bỏ đi ra phía sau quán, M tiếp tục chửi anh T và dí súng vào đầu anh T đè xuống thì anh T đứng lên đi vào trong phòng lạnh của quán "Hoa Rừng". Lúc này anh T1 đi ra chỗ M đứng quỳ xuống để xin lỗi thì bị N đứng bên cạnh dùng chân đá M một cái vào vùng mặt nằm bất tỉnh. Sau đó L3 điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số: 68H1-100.06 (xe của bà Trần Diệp Tú A - mẹ ruột của L3, không biết việc L3 sử dụng vào việc phạm tội) chở M về nhà tại khu phố T, phường T, thị xã Đ (nay là thành phố Đ). Khi về gần đến nhà, L3 để M ở đây để quay lại chở những người khác về. Lúc này S cũng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số: 93P1-726.66 (xe của anh Bùi Đức Tài, bạn của S, không biết việc S mượn xe mô tô dùng vào việc phạm tội) chở H và Q đi về lại trụ sở Công ty vệ sỹ Hùng Vương. Khi nhóm của M rời khỏi quán "Hoa Rừng" thì Phùng Thanh D gọi điện thoại cho Tạ Ngọc P xuống để đưa anh T về thì P đồng ý và gọi điện thoại cho anh Phạm Công B cùng đi xuống. Khi xuống quán, B thấy D, Nguyễn Xuân C, anh T đang đứng nói chuyện với nhau nên vào hỏi chuyện.

S sau khi về đến trụ sở Công ty bảo vệ - vệ sỹ Hùng Vương thì điều khiển xe mô tô quay lại quán "Hoa Rừng", Phước thấy vậy cầm theo 01 cây gậy bóng chày điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số) chở Nguyễn Khắc T2 cầm theo 01 con dao đi theo. Khi đến nơi S xuống xe đến nói chuyện với anh P ở khu vực vỉa hè sát với quán thì B, D và H đến nói chuyện cùng. Lúc này giữa B và S xảy ra mâu thuẫn, B dùng bình xịt hơi cay mang theo xịt vào mặt của S nên S bỏ chạy, thấy vậy Phước cầm gậy bóng chày đuổi đánh anh B, D và H. Anh B bỏ chạy về hướng quán "Hải sản phố" ở gần đó thì bị N dùng dao bầu đâm một nhát vào lưng phải gây thương tích. Anh B tiếp tục bỏ chạy thì bị T2 đuổi theo dùng dao đâm một cái trúng vào vùng thái dương phải gây thương tích, K cầm một đoạn tuýp sắt dài 1,2m đánh trúng vào vùng thái dương trái của anh B gây thương tích. Anh B chạy vào trong quán để trốn, lúc này Tạ Ngọc P xuống đến nơi thấy vậy rút cây roi điện trong người ra bấm để thị uy với nhóm nhân viên bảo vệ quán bar "HV" và chạy vào trong quán "Hoa Rừng" lấy vỏ chai bia ra làm hung khí, D chạy vào trong quán lấy ra 01 vỏ két bia, H cầm 01 đoạn cây lau nhà bằng inox làm hung khí để ném trả lại và đánh nhau

với nhóm của quán bar “HV”. Khi thấy P, D và H đang sử dụng vỏ chai bia, cây lau nhà làm hung khí đánh nhau với nhóm nhân viên bảo vệ quán bar “HV” thì Nguyễn Thế H1 chạy ra khu vực phía sau bếp của quán cầm lên 04 con dao (dạng dao bầu, dài khoảng 29cm), Lê Văn H2 cầm lên 01 đoạn cây lau nhà và sau đó lấy 01 con dao từ Nguyễn Thế H1, Trần Văn L1 cầm 02-03 vỏ chai bia, Trần Văn L1 sử dụng 03 vỏ chai bia làm hung khí cùng với P, H, D tham gia đánh nhau với nhóm nhân viên quán bar “HV”. Lúc này Lê Văn H2 đưa cho P đoạn cây lau nhà và Nguyễn Thế H1 đưa cho P con dao để làm hung khí. Trong lúc hai bên đang xảy ra đánh nhau và ném gạch, đá, vỏ chai bia về phía nhau thì M điều khiển xe mô tô biển số 93P2-021.29 (xe của chị Đặng Thị N – vợ của M, không biết việc M sử dụng xe vào việc phạm tội) chở Q xuống thấy vậy nên đưa cho Q 01 khẩu súng bắn đạn cao su kèm 03 viên đạn làm hung khí, còn M lấy trong người ra 01 khẩu súng bắn đạn cao su lên đạn và đưa súng hướng lên bắn chỉ thiên 04 viên đạn. Khi thấy M dùng súng bắn thì P, H, D, L1, L2, Nguyễn Thế H1, Lê Văn H2 lùi vào trong khuôn viên quán "Hoa Rừng" tiếp tục dùng vỏ chai bia ném vào nhóm nhân viên quán bar “HV” và ngược lại nhóm quán bar HV dùng gạch đá nhặt bên lề đường ném ngược vào trong quán. M tiếp tục cầm súng đi vào nhắm thẳng vào nhóm nhân viên quán bar “Latin” bắn 01 phát nhưng không trúng ai thì nhóm Latin bỏ chạy ra phía sau quán để trốn. Lúc này nhóm nhân viên quán bar “HV” gồm L3 sử dụng vỏ chai bia trong quán để ném, M và Q cầm súng bắn đạn cao su, T2 cầm dao và vỏ chai bia, P cầm cây gậy đánh bóng chày, K cầm ống tuýp sắt, L4 cầm côn nhị khúc đuổi theo nhóm của quán Bar Latin ra đến phía sau quán nhưng không kịp. Sau đó S lấy 01 cây gậy đánh bóng chày của P đi đến phòng lạnh của quán đập vỡ kính cửa ra vào và đi vào bên trong nơi các nhân viên khác của quán bar “Latin” đang tổ chức sinh nhật. Tại đây S sử dụng cây gậy đánh bóng chày, T2 sử dụng ghế nhựa có sẵn trong phòng cùng với Q sử dụng súng đe dọa dồn những người có mặt trong phòng về một góc và đập phá bàn tiệc. M đi ra phía trước quán, do hết đạn nên lấy 02 viên đạn bỏ vào hộp tiếp đạn và lên đạn nhưng không bắn, L4, L3, K, S, T3, Phước cùng nhau điều khiển xe mô tô đi về lại Công ty vệ sỹ Hùng Vương. M điều khiển xe mô tô chở Q đi về công ty, trên đường đi phát hiện lực lượng Công an thị xã Đ truy đuổi nên cả hai bỏ chạy về hướng đường hẻm thuộc khu phố T, phường T, thị xã Đ (nay là thành phố Đ). Lúc này Q xuống xe cất giấu khẩu súng vào gốc cây ven đường thì lực lượng công an đuổi kịp bắt giữ M và Q cùng tang vật là 02 khẩu súng bắn đạn cao su loại RG88 màu đen, 05 viên đạn bắn đạn cao su, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision

màu đỏ, BS: 93P2 - 021.29, 01 điện thoại Samsung 7 Prime, màu đen, số sim: 0932.961.879, 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2018/HSST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

“Tuyên bố bị cáo Tạ Ngọc P, Nguyễn Xuân H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 245; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 50; 58 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009:

Xử phạt bị cáo Tạ Ngọc P 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/01/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/01/2018”

Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh, mức hình phạt đối với 13 bị cáo khác, các vấn đề về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo.

Tại đơn kháng cáo ngày 11/10/2018 bị cáo Tạ Ngọc P kháng cáo cho rằng bị cáo không phạm tội gây rối trật tự công cộng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại đơn kháng cáo ngày 09/10/2018 bị cáo Nguyễn Xuân H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với nhân viên quán Bar Latin và đề nghị tăng nặng hình phạt đối với nhân viên của quán Bar HV.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tạ Ngọc P thừa nhận hành vi phạm tội, ngày 24/5/2019 bị cáo P có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P giữ nguyên yêu cầu rút kháng cáo.

Bị cáo Nguyễn Xuân H: Khi sự việc xô xát xảy ra tại quán Hoa Rừng thì bị cáo có sử dụng một cây chổi lau nhà bằng inox và vỏ chai bia có sẵn để tự vệ nhưng chưa ném. Bị cáo thừa nhận hành vi nhưng không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo Tạ Ngọc P rút yêu cầu kháng cáo, xét việc rút kháng cáo của bị cáo P là tự nguyện. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tạ Ngọc P.

Đối với yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T đề nghị tăng nặng hình phạt đối với nhóm bị cáo là nhân viên quán Bar HV

và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là nhân viên quán Bar Latin. Căn cứ quy định tại Điều 65; khoản 4 Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự thì yêu cầu kháng cáo của anh T không đúng quyền, phạm vi kháng cáo, do đó không có căn cứ để xem xét.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội gây rối trật tự công cộng theo khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ. Quá trình điều tra truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo H có công với cách mạng. Vì có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS nên Tòa án áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H 10 (mười) tháng tù dưới mức thấp nhất khung hình phạt là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2018/HSST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Quan điểm luật sư bào chữa: Bị cáo H xác định thừa nhận hành vi nhưng đề nghị xem xét lại hành vi không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Cần xác định thời điểm, địa điểm gây rối trật tự công cộng bởi vì bị cáo H đến quán Hoa Rừng dự sinh nhật trước thời điểm gây rối và việc gây rối trật tự ở ngoài đường bị cáo H không liên quan và không tham gia gây rối trật tự công cộng do bị cáo H cầm cây lau nhà xác định ở vị trí 15 phía sau quán, cầm vỏ chai bia nhưng sau đó để xuống. Khi ở trong quán thấy ồn ào bị cáo H ra ngoài xem thì thấy nhóm nhân viên quán bar Latin bị nhóm nhân viên HV đánh (bị đánh 02 lần) thì bị cáo H vào trong quán tìm những vật để phòng vệ chính đáng, đây là phòng vệ chính đáng trong tư tưởng, có hành vi xảy ra nhưng bị cáo không ném vỏ chai và cũng không đánh ai mặc dù luật không quy định nhưng đề nghị HĐXX xem xét. Bị cáo H không có động cơ, mục đích quấy rối trật tự công cộng, vai trò của bị cáo H là thứ yếu, bị động. Về nhân thân bị cáo H là một đảng viên, nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng. Xem xét hành vi, nhân thân của bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm xét xử khung hình phạt của bị cáo H ngang hàng với các bị cáo nhân viên quán bar HV có tiền án, tiền sự, chủ mưu như vậy không tương xứng với hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tạ Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội. Ngày 24/5/2019 bị cáo Tạ Ngọc P rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, xét việc rút kháng cáo của bị cáo P là tự nguyện. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tạ Ngọc P.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Tại các biên bản lời khai bút lục số 602, 603 bị cáo Nguyễn Xuân H khai nhận hành vi *“tôi cùng với anh D chạy đuổi theo để kéo anh B lại thì có một người mặc áo đen cầm gậy bóng chày đuổi đánh lại chúng tôi nên tôi và anh D bỏ chạy vào trong quán, lúc này tôi lấy 01 cán chổi bằng inox, anh D vào quán cầm ra một thùng vỏ chai bia để làm hung khí chống trả lại. Đồng thời lúc này anh P cũng vừa chạy xuống, bên nhóm quán bar HV cũng xuống đông, hai bên xảy ra đánh nhau. Nhóm chúng tôi đứng ở khu vực phía trước quán dùng chai bia, gạch đá, dao làm hung khí đánh nhau với nhóm nhân viên quán Bar HV”*... *“tôi có cầm 01 cây cán dù và 02 vỏ chai bia làm hung khí...”*. Tại biên bản lời khai bút lục 609 bị cáo khai nhận *“nhóm quán Bar HV kéo xuống đông hơn và hai bên xảy ra đánh nhau. Bên nhóm chúng tôi có thêm một số nhân viên cầm hung khí, chai bia đứng phía sau cột điện ném qua ném lại với nhóm nhân viên quán Bar HV ở phía ngã ba đường Hùng Vương. Trong lúc này tôi cũng cầm 02 chai bia với ý định sẽ sử dụng để ném, khi hai bên đang xảy ra đánh nhau thì phía bên quán HV có 02 người chạy xuống cầm súng bắn chỉ thiên thì nhóm của tôi sợ nên bỏ chạy ra phía sau quán...”*, Biên bản hỏi cung ngày 08/6/2018 (1043A-1044): *“Khi tôi cùng đồng bọn tham gia đánh nhau tại quán Hoa Rừng thì tôi có sử dụng 01 cán chân dù và 02 vỏ chai bia làm hung khí để đánh nhau với nhóm nhân viên bảo vệ quán bar HV....mục đích tôi cầm chân dù và 02 vỏ chai bia là để đánh lại nhóm nhân viên quán bar HV. Do lúc đó tôi và đồng bọn đang bị nhân viên quán HV dùng gạch đá đứng phía ngoài vỉa hè trước quán ném vào....sử dụng 02 vỏ chai bia và 01 chân dù để làm hung khí mục đích đánh trả nhưng tôi chưa ném vỏ chai bia thì nhóm nhân viên HV đuổi đánh nên bỏ chạy ra sau quán để trốn”*. Các biên bản lời khai, bị cáo H đều thừa nhận hành vi và không có ý kiến gì về việc bị khởi tố. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H cho rằng bị cáo không phạm tội gây rối trật tự công cộng như Bản án Tòa án cấp sơ thẩm xét xử. Căn cứ vào các biên bản lời khai, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, các vật chứng thu được tại hiện T2 và lời khai của

những người liên quan, người làm chứng trong vụ án cụ thể: Biên bản hỏi cung của Phùng Thanh D ngày 08/01/2018 (bút lục 70-71) “*có một người thanh niên cầm dao, một thanh niên cầm kiếm định chém tôi thì tôi bỏ chạy vào trong quán Hoa Rừng, lúc này P (nhân viên quán bar Latin) cầm mấy vỏ chai bia ném vào số thanh niên định đánh tôi. Cùng lúc này có thêm một số người xuống quán Hoa Rừng ... nên tôi cùng P, H, L1, L2, H1 (thu ngân), H2 (tiếp tân Latin) chạy vào bên trong quán Hoa Rừng để tìm hung khí đánh lại*” ... “*vai trò của tôi, P, H, L1, L2, H1 (thu ngân), H2 (tiếp tân Latin) là như nhau đều có ý định và dùng hung khí chống trả lại nhóm thanh niên trên*”. Biên bản hỏi cung của Lê Văn H2 ngày 08/01/2018 (bút lục 566) “*Khoảng 05 phút sau anh B bị đánh nên tôi và anh Nguyễn Xuân H (nhân viên quán bar Latin), H1 chạy vào quán Hoa Rừng tìm hung khí để đánh lại nhóm thanh niên đã đánh anh B*” ... “*Khi anh B đi vào thì bên nhóm ...có L2, anh P, H, D, L1 cầm hung khí (tôi không nhớ rõ từng người, tôi nhớ anh H có cầm 01 khúc cây) chạy ra phía trước quán và xảy ra đánh nhau với nhóm thanh niên ở bên ngoài*”. Biên bản hỏi cung của Nguyễn Thế H1 (bút lục 692) “*Tham gia đánh nhau ngày 21/12/2017 tại quán Hoa Rừng gồm tôi, Lê Văn H2, Tạ Ngọc P, L1, L2, H, B, D*”. Lời khai của Trần Văn L (bút lục 728) “*Một lúc sau nhóm bên kia xuống và kêu anh T ra nói chuyện thì anh T, anh B, P, D đi ra tại đây xảy ra mâu thuẫn và anh B bị nhóm bên kia dùng dao đâm gây thương tích thấy vậy tôi cùng L2, P, D, anh H, anh H1 chạy vào phía trong lấy két bia và chai bia mục đích ném lại nhóm bên kia*”.

Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn với nhau trong khi uống rượu tại quán “Hoa Rừng” thuộc khu phố Tân Trà 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước nên khoảng 1 giờ 30 phút ngày 21 tháng 12 năm 2017 nhóm nhân viên bảo vệ quán bar HV gồm có các bị cáo Vũ Thế M, Phạm Văn Q, Vũ Văn S, Lê Bá L4, Trần Hoàng L3, Nông Văn K, Nguyễn Khắc T3, Phan Văn P đã có hành vi dùng súng, gậy đánh bóng chày, dao, gạch, đá, ống tuýp sắt, côn nhị khúc đuổi đánh nhóm nhân viên quán bar Latin gồm các bị cáo Tạ Ngọc P, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Thế H1, Lê Văn H2, Phùng Thanh D, Trần Văn L1, Trần Văn L2. Trong lúc xảy ra xô xát, các bị cáo P, H, Thế H1, Văn H2, D, L1, L2 sử dụng vỏ chai bia, dao, cây lau nhà bằng inox có sẵn trong quán để hỗ trợ về mặt tinh thần cũng như chống trả lại nhóm nhân viên quán bar HV gây náo loạn trong quán và ngoài đường trước quán, làm thiệt hại tài sản của quán Hoa Rừng do anh Phạm Minh P làm chủ trị giá **6.001.200** đồng gây mất trật tự, trị an khu vực dân cư xung quanh quán và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều

245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T đề nghị tăng nặng hình phạt đối với nhóm bị cáo là nhân viên quán Bar HV và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là nhân viên quán Bar Latin. Căn cứ quy định tại Điều 65; khoản 4 Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự thì yêu cầu kháng cáo của anh T không thuộc quyền kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét yêu cầu kháng cáo của anh Lê Văn T.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

[5] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân H không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tạ Ngọc P.

[2] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H.

[3] Căn cứ Điều 65, khoản 4 Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không xem xét yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Tuấn.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 100/2018/HSST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/01/2018, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Tạ Ngọc P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 100/2018/HSST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Tòa án, VKSND TP Đ;
- CA TP Đ;
- CCTHADS TP Đ;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thư (đã ký)